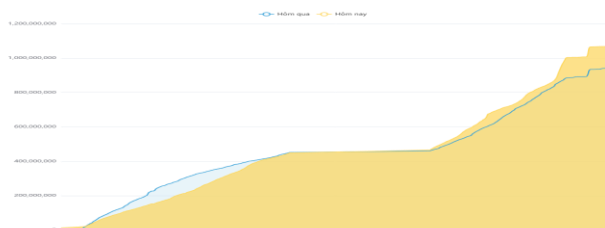


THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1.326,27	241,31
Thay đổi	-8,14	-0,56
Thay đổi %	-0,61%	-0,23%
KLGD (Triệu CP)	998,4	62,6
GTGD (Tỷ)	24.419	1.189
Độ rộng thị trường		
CP tăng giá	121	60
CP giảm giá	366	117
CP tham chiếu	55	52
P/E	13,14	30,61
P/B	1,71	1,61

Thanh khoản HSX



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1.387,3	-5,09		
VN30F1M	1.357,0	+1,5	30,30	54.573



Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VN-Index kết phiên giảm 8,14 điểm (-0,61%), đóng cửa tại 1.326,27 điểm. Độ rộng của thị trường nghiêng hoàn toàn về phe bán với 366 mã tăng và 121 mã giảm. Lực bán xuất hiện từ phiên sáng và gia tăng mạnh hơn vào cuối phiên chiều khiến thị trường giảm điểm.

- Nhóm cổ phiếu họ nhà Vin tiếp tục tăng điểm “cứu cánh” thị trường. VIC tăng trần với thanh khoản bùng nổ. Ngoài ra, nhóm bán lẻ cũng có phiên hồi phục tốt, dẫn đầu là VRE, MSN.

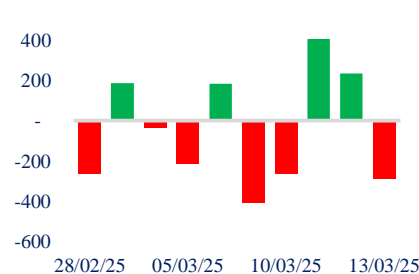
- Tuy nhiên vẫn không thể đỡ được thị trường khi nhóm ngân hàng gặp áp lực bán mạnh tại vùng giá cao, nhiều cổ phiếu bị điều chỉnh quay về vùng hỗ trợ gần nhất như TCB, VCB, VPB,...

- Nhóm bất động sản ngoại trừ VHM thì hầu hết đều giảm điểm, kể cả những cổ phiếu tăng mạnh phiên trước đó.

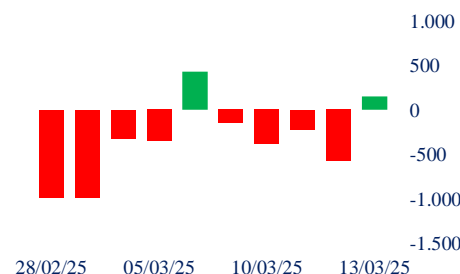
- Hầu hết các nhóm ngành đều giảm điểm như thép, chứng khoán, xây dựng,...

- Khối ngoại quay lại mua ròng, tập trung vào cổ phiếu họ nhà Vin như VIC, VHM

Giao dịch tự doanh 10 phiên HSX



Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index tiếp tục tạo nền giảm điểm khi liên tục gặp áp lực bán tại vùng giá cao. Thanh khoản có xu hướng tăng mạnh cho thấy lực bán ra ngày càng nhiều hơn nhưng cũng thể hiện lực cầu tham gia tại vùng giá thấp. Xu hướng tăng giá vẫn được bảo toàn tuy nhiên có thể sẽ gặp những điều chỉnh tích lũy. Vùng hỗ trợ gần nhất là vùng 1.320 điểm (sát với đường xu hướng tăng ngắn hạn từ tháng 1/2025).

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- Kịch bản 1: (70%): VN-Index tích lũy quanh vùng 1.320 - 1.330 điểm: nhà đầu tư nên tiếp tục nắm giữ tỷ trọng 60% cổ phiếu trong danh mục và quan sát thị trường. Có thể giải ngân quanh vùng 1.320 (+/-5) điểm đối với cổ phiếu cho tín hiệu break đỉnh với hoạt động đầu cơ ngắn hạn, nâng tỷ trọng lên 70-80%

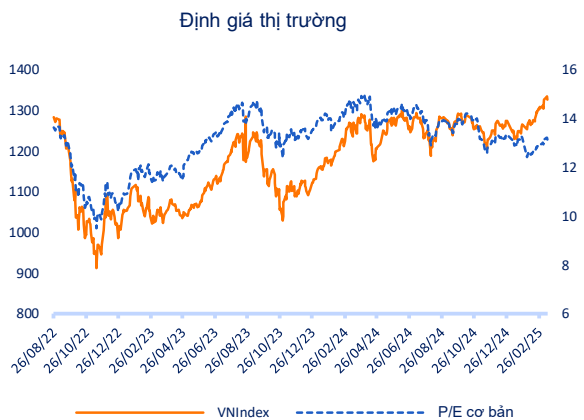
- Kịch bản 2: (30%): VN-Index mất vùng hỗ trợ 1.320 điểm và quay trở lại tích lũy vùng 1.300 điểm: Nhà đầu tư hạ tỷ trọng xuống 40-50%.

Danh mục khuyến nghị mới

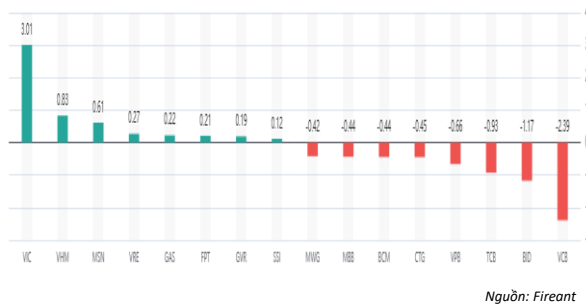
STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	Loại khuyến nghị
1	VIX	12,2	11,3	06/03/2025	14,5	10,5	Đầu cơ
2	HSG	18,85	18,6	04/03/2025	21,5	17,5	Đầu cơ
3	NTL	17,5	18	04/03/2025	22,5	16	Đầu cơ

Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	-2,00%	0,41%
Hóa chất	-0,23%	9,29%
Tài nguyên Cơ bản	-0,37%	7,54%
Xây dựng và Vật liệu	-2,23%	1,91%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	-1,43%	5,76%
Ô tô và phụ tùng	-0,99%	3,59%
Thực phẩm và đồ uống	0,33%	1,37%
Hàng cá nhân & Gia dụng	-0,98%	0,02%
Y tế	-0,67%	-0,67%
Bán lẻ	-1,23%	6,81%
Truyền thông	-0,79%	8,25%
Du lịch và Giải trí	-0,97%	3,30%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	-0,17%	2,49%
Ngân hàng	-1,43%	4,97%
Bảo hiểm	-1,24%	0,51%
Bất động sản	1,56%	14,78%
Dịch vụ tài chính	-0,65%	11,39%
Công nghệ Thông tin	0,35%	-6,05%



Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
VIC	51,4	3,30 / 6,86%	16.501.000
SSI	26,95	0,25 / 0,94%	50.816.001
CTG	42,3	-0,35 / -0,82%	7.934.900
VHM	47,8	0,85 / 1,81%	22.269.900
MSN	70,4	1,70 / 2,47%	12.565.600

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
VCB	65,5	-1,20 / -1,80%	4.559.300
VNM	62	-0,20 / -0,32%	5.100.400
HDB	23,15	-0,50 / -2,11%	13.362.800
PNJ	90	-1,00 / -1,10%	1.102.700
VPB	19,25	-0,35 / -1,79%	23.537.504

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
DHM	Dương Thị Thúy Hà	---	13/03/2025	Bán	0
VNM	Platinum Victory Pte. Ltd.	---	13/03/2025	Bán	20.899.554
VNM	Platinum Victory Pte. Ltd.	---	13/03/2025	Bán	20.899.554
ADS	0	---	13/03/2025	Bán	0
ADS	Duc Dung Thai Binh Co.,Ltd	---	12/03/2025	Bán	1.000.000

TIN TỨC

Trong nước

[Gia tăng giá trị xuất khẩu rau quả Việt](#)
[Hải Phòng: Kim ngạch xuất nhập khẩu tăng mạnh trở lại](#)
[HoSE dự kiến 7 sự thay đổi khi áp dụng hệ thống KRX](#)

Doanh nghiệp

[LPBS tổ chức đại hội bất thường lần thứ 3](#)
[CTD: Coteccons chuẩn bị làm dự án gần 11.000 tỷ](#)
[ACB: Chia cổ tức tỷ lệ 25% năm thứ 5](#)

TIN TỨC

Thế giới

[Khả năng Canada trở thành thành viên thứ 28 của EU](#)
[Indonesia giảm thiểu tác động của làn sóng sa thải nhân công](#)
[Lạm phát của Nga vượt mốc 10%](#)

Hàng hóa

[Giá gạo nội địa và xuất khẩu nhích dần](#)
[Kỳ vọng Fed cắt giảm lãi suất hỗ trợ giá vàng](#)
[Giá dầu đảo chiều sau một phiên tăng mạnh](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi
1	VIX	59.309.900 -2,01%
2	SSI	50.816.001 0,94%
3	VND	35.532.600 -0,99%
4	SHB	35.531.905 0,20%
5	VRE	29.808.500 2,73%
6	MBB	25.644.110 -1,22%
7	BCG	25.179.449 -4,22%
8	VCG	25.036.800 -5,43%
9	HPG	24.829.403 -0,36%
10	VPB	23.537.504 -1,79%

Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	2462,8	-0,50	-0,02%
Bạc	27,52	-0,08	-0,29%
Đồng	4,0395	0,08	2,03%
Dầu thô	0,14	0,00	-0,68%
Dầu Brent	79,25	0,09	0,11%
Khí Tự nhiên	2,172	0,05	2,12%
Khí đốt	2,3624	0,00	0,20%
Đường	18,61	0,04	0,22%
Heo nạc	73,55	-1,02	-1,37%
Cà phê	237,5	-1,85	-0,77%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN	
		Mua	Bán
USD/VND	25270 0,08%	USD	23.571 25.945
EUR/VND	27015 -0,05%	EUR	25.603 28.298
GBP/VND	32163 0,37%	GBP	30.486 33.695
USD/VND	165,00 0,00%	JPY	159 175
AUD/VND	28161 0,31%	CHF	26.673 29.480



NHÓM VIN CŨNG KHÔNG THỂ GIỮ TRỤ THỊ TRƯỜNG KHI NGÂN HÀNG GIẢM ĐIỂM

Bản tin ngày 14/03/2025

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	MWG	61,5	60,3	05/12/2024	70	56	2,0%	Nắm giữ
2	HCM	31,8	30	24/02/2025	34	28,5	6,0%	Nắm giữ
3	NTL	17,5	18	04/03/2025	22,5	16	-2,8%	Nắm giữ
4	HSG	18,85	18,6	04/03/2025	21,5	17,5	1,3%	Nắm giữ
5	VIX	12,2	11,3	06/03/2025	14,5	10,5	8,0%	Nắm giữ

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	VHC	67,9	70	27/02/2024	83,8	69	-3,0%	Nắm giữ
2	HPG	27,7	26,5	08/10/2024	34	25	4,5%	Mua mới
3	TCB	27,3	21,85	20/08/2024	26,2	20,8	24,9%	Nắm giữ
4	TCM	41,6	45	12/09/2024	55	42	-7,6%	Nắm giữ
5	PNJ	90	95,4	17/09/2024	112	87,1	-5,7%	Nắm giữ
6	CTG	42,3	35	19/09/2024	45	33	20,9%	Nắm giữ
7	KDH	32,35	33	18/10/2024	38,5	31	-2,0%	Nắm giữ
8	STB	39	38,3	20/02/2025	44	35,4	1,8%	Nắm giữ
9	SZC	44,8	41,7	21/02/2025	45,8	41,2	7,4%	Nắm giữ
10	KBC	29,55	29,4	20/02/2025	35	26,7	0,5%	Nắm giữ
11	MWG	61,5	54,1	21/02/2025	74	46	13,7%	Nắm giữ
12	FPT	136,5	143,6	20/02/2025	190	122,1	-4,9%	Nắm giữ
13	HAH	48,8	53,3	21/02/2025	60	50	-8,4%	Nắm giữ
14	DGC	108,9	106	20/02/2025	140	90,6	2,7%	Nắm giữ
15	MSH	60,1	59	21/02/2025	63	57	1,9%	Nắm giữ
16	VCG	20,9	21,6	20/02/2025	27	18,9	-3,2%	Nắm giữ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	VPB	19,7	18,5	08/11/2024	20	17	6,5%	Chốt lời
2	VTP	119	81,8	20/11/2024	93	73,0	45,5%	Chốt lời
3	HSG	17,4	18,5	18/12/2024	21	17,7	-5,9%	Cắt lỗ
4	CTD	89	73	03/03/2025	90	66,0	21,9%	Chốt lời
5	HHV	12,7	12,6	03/03/2025	14,5	11,5	0,8%	Chốt lời
6	ACV	28,8	31,3	22/10/2024	35	27,0	-8,0%	Cắt lỗ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	DPR	37,3	40	18/11/2024	48	38	-6,8%	Cắt lỗ
2	NLG	37	41,5	18/11/2024	47,3	39,6	-10,8%	Cắt lỗ

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Huyền	Chuyên viên phân tích huyen.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Anh Quân	Chuyên viên phân tích quan.nguyen@vfs.com.vn
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích ngoc.le@vfs.com.vn